

Số: **215/2021/QĐST-HNGĐ**

Sơn Dương, ngày 02 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 356/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn TY, xã BY, huyện SD, tỉnh TQ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung K, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Thôn TY, xã BY, huyện SD, tỉnh TQ.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Trung K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trung H, sinh ngày 07/8/2009 cho anh Nguyễn Trung K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Nguyễn Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

* Về tài sản, đất đai và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí dân sự sơ thẩm (trong vụ án ly hôn): Chị Nguyễn Thị D có nghĩa vụ nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2019/0003909 ngày 29/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương. Trả lại cho chị Nguyễn Thị D 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Nguyễn Trung K không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- UBND xã BY (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thùy Trâm